

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2019/TLST/ HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân A; sinh ngày 08/06/1982
Trú tại: Thôn Xuân Th, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị K; sinh ngày 20/06/1981
Trú tại: Thôn Xuân Th, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

Căn cứ vào khoản 3, 4 điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 điều 51, điều 53; điều 54; điều 55; điều 57; điều 81, điều 82; điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a, khoản 1 điều 24, khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5, điều 27 nghị quyết 326/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 187 /2019/TLST - HNGĐ ngày 09/12/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân A và chị Nguyễn Thị K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con cái: Anh Nguyễn Xuân A và chị Nguyễn Thị K thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng có 2 con chung, con thứ nhất tên là Nguyễn Thị Quỳnh Tr, sinh ngày 18/01/2005, con thứ hai tên là Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 20/8/2012.

Ghi nhận sự thỏa thuận thống nhất của anh Nguyễn Xuân A và chị Nguyễn Thị K về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn như sau:

Giao con chung Nguyễn Thị Quỳnh Tr, sinh ngày 18/01/2005 cho anh Nguyễn Xuân A trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục các cháu đến khi trưởng thành (tròn 18 tuổi) có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Giao con chung Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 20/08/2012 cho chị Nguyễn Thị K trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục các cháu đến khi trưởng thành (tròn 18 tuổi) có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Xuân A và chị Nguyễn Thị K thỏa thuận thống nhất không yêu cầu

chị Kiềm cũng như anh Anh phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Xuân A và chị Nguyễn Thị K có quyền đi lại chăm sóc con chung không bên nào có quyền cản trở ngăn cấm.

- Về tài sản: anh Nguyễn Xuân A và chị Nguyễn Thị K thỏa thuận thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng chưa tạo lập được tài sản gì chung.

- Về nợ: Anh Nguyễn Xuân A và chị Nguyễn Thị K thỏa thuận thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

- Về án phí: Anh Nguyễn Xuân A và chị Nguyễn Thị K thỏa thuận anh Nguyễn Xuân A tự nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà anh Nguyễn Xuân A đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T theo biên lai thu tiền số 0002864 ngày 09/12/2019. Trả lại cho anh Nguyễn Xuân A 150.000đ tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà T
- VKS huyện Cẩm x;
- Chi cục T.H.A Dân sự huyện Cẩm X
- UBND xã Cẩm H để xóa đăng ký kết hôn trong sổ hộ tịch (Số 27, ngày 23/12/2004)
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn;

THẨM PHÁN

Trần Thị MT